TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:110/2024/HS-ST
Ngày: 23-12-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Lâm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Trường;

Ông Cao Văn Thịnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Mừng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Ông Phan Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 101/2024/TLST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 106/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Đào Văn Đ - Sinh năm 1979, tại huyện G, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không ; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đào Kim Đ1 và bà Lưu Thị H; có vợ là Lưu Thị D; có 03 con; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân: Năm 2003 bị Toà án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà nội xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gia thử thách là 16 tháng về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"; Năm 2009 bị Toà án nhân dân quận Cầu Giấy thành phố Hà Nội xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản"; hiện bị cáo đang tại ngoại tại địa phương chấp hành lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú "có mặt"

- *Bị hại*: Bà Lưu Thị S, sinh năm 1949 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Ông Lưu Công N, sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

2. Bà Lưu Thị L, sinh năm 1973; địa chỉ: Xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

3. Bà Lưu Thị C, sinh năm 1975; địa chỉ: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

4. Ông Lưu Công O, sinh năm 1977; địa chỉ: 1 H, P, quận G, thành phố Hồ Chí Minh.

5. Ông Lưu Công L1; sinh năm 1979; địa chỉ: Xóm C, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định.

Người đại diện theo ủy quyền của bà L, bà C, ông O, ông L1 là ông Lưu Công N, sinh năm 1966; địa chỉ: Xóm B, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định (có mặt).

Người làm chứng: Có mặt ông Đào Kim Đ1; bà Trần Thị C1 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 14 giờ 15 phút ngày 24/6/2024, Đào Văn Đ điều khiển xe ô tô tải BKS: 18C-048.94 (không có giấy phép lái xe theo quy định) trên trục đường liên xã X xã G, hướng từ xóm B về phía nhà văn hóa xóm A, xã G, ngồi bên ghế phụ là ông Đào Kim Đ1 (là bố đẻ của Đ). Sau đó Đ điều khiển cho xe đi lùi theo hướng từ nhà văn hóa xóm A, xã G đi về phía trạm biến áp xóm B, xã G với tốc độ chậm khoảng 10- 15km/h; xe gần chiếm hết lòng đường, bánh xe còn cách lề đường hai bên khoảng 30-40cm. Cùng lúc này bà Lưu Thị S một mình điều khiển xe đạp đi vào trục đường liên xóm A theo hướng từ xóm B, xã G đi về phía nhà văn hóa xóm A, xã G, cách xe Đ khoảng 5-7m. Khi lùi xe, xe Đ không phát ra tín hiệu bằng đèn, âm thanh cảnh báo và xe chiếm gần hết lòng đường; quá trình lùi xe Đ không quan sát qua gương liên tục đồng thời có vùng điểm mù đuôi xe không quan sát thấy nhưng do chủ quan tự tin cho rằng chỉ cần quan sát gương là có thể thấy phương tiện phía sau nên khi xe bà S đi đến gần, phần sau đuôi xe của Đ đã va chạm với xe đạp rồi cuốn xe đạp và bà S xuống gầm xe ô tô kéo lê đi gần 10m thì dừng lại. Hậu quả bà S tử vong trên đường đi cấp cứu.

Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã ra quyết định trưng cầu giám định xác định nguyên nhân chết của bà Lưu Thị S và cơ chế hình thành các thương tích.

Tại bản kết luận giám định pháp y tử thi số: 1201/KLGĐTT-KTHS ngày 28/6/2024 của Phòng K - Công an tỉnh N kết luận: " Nạn nhân Lưu Thị S chết do đa chấn thương, mất máu cấp".

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT đã thu giữ:

- 01 (một) xe ô tô tải, nhãn hiệu CUULONG, màu sơn xanh, BKS: 18C-048.94.

- 01 (một) xe đạp, loại xe nữ, màu sơn đỏ trắng, trục thân xe dán nhãn PEUGEOT, có kèm theo yên xe.

- Chất dạng nhựa màu trắng cấu tạo nên ốp tay lái bên phải xe đạp do bà S điều khiển (niêm phong, ký hiệu M1).

- Chất sơn màu đỏ của trục cố định bánh trước bên phải xe đạp (niêm phong, ký hiệu M2).

- Chất màu trắng bám dính tại cạnh ngoài của bậc thang lên xuống bên trái thùng xe ô tô tải BKS 18C-048.94. (niêm phong, ký hiệu: A1).

- Chất màu đỏ tại mặt dưới đuôi thùng xe ô tô tải BKS 18C-048.94 (niêm phong, ký hiệu: A2).

- Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007112 của xe ô tô nhãn hiệu CUULONG, BKS: 18C-048.94 do Phòng C2 Công an tỉnh N cấp ngày 23/02/2016.

- Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô số CI20CB 0060122 của xe ô tô BKS: 18C-048.94 cấp ngày 25/3/2020.

- Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô BKS: 18C-048.94 có hiệu lực đến ngày 24/09/2020.

- 01 (một) giấy biên nhận mua bán xe ô tô BKS: 18C-048.94 lập ngày 28/10/2020 giữa Nguyễn Ngọc T và Đào Văn Đ.

Ngày 12/7//2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã đưa các mẫu vật thu giữ đi giám định.

Tại bản Kết luận giám định số: 1295/KL-KTHS ngày 12/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh N thì:

- Mẫu chất màu trắng bám dính tại cạnh ngoài cửa bậc thang lên xuống bên trái thùng xe ô tô tải BSK: 18C-048.94 được niêm phong ký hiệu A1 gửi giám định là nhựa, cùng loại với mẫu nhựa màu trắng cấu tạo nên ốp tay lái bên phải xe đạp được niêm phong ký hiệu M1 gửi làm mẫu so sánh.

- Mẫu chất màu đỏ bám dính tại mặt dưới đuôi thùng xe ô tô tải BKS: 18C-048.94 được niêm phong ký hiệu A2 gửi giám định là sơn, cùng loại với mẫu sơn màu đỏ của trục cố định bánh trước bên phải xe đạp được niêm phong ký hiệu M2 gửi làm mẫu so sánh.

Tại bản kết luận kiểm định số: 171/TTĐK ngày 15/8/2024 của Trung tâm Đ2 về tình trạng kỹ thuật an toàn phương phương tiện xe ô tô: 18C- 048.94 trước và sau khi xảy ra tai nạn thì xe ô tô tải BKS: 18C-048.94 có động cơ, thân vỏ buồng lái, thùng hàng, hệ thống lái, hệ thống phanh, hệ thống đèn chiếu sáng tín hiệu, hệ thống truyền lực, hệ thống truyền động, hệ thống treo không đảm bảo an toàn kỹ thuật. Thông số kỹ thuật của phương tiện đã bị thay đổi ở bộ phận thùng hàng. Khi lùi xe, xe không phát ra tín hiệu cảnh báo bằng đèn, âm thanh, đây có thể là nguyên nhân gây ra tai nạn giao thông.

Bản Cáo trạng số:102/CT-VKS ngày 30-11-2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định truy tố bị cáo Đào Văn Đ về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo Đào Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình như đã nêu trên.

- Ông Lưu Công N là con đẻ của bị hại, sau khi tai nạn xảy ra bị cáo Đ và gia đình đã hỗ trợ cho gia đình ông số tiền chi phí mai táng mẹ ông là 5.000.000 đồng.Về trách nhiệm dân sự, ông và gia đình không yêu cầu và không có đề nghị gì thêm đối với bị cáo Đ. Về hình phạt đối với bị cáo đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và cho bị cáo cải tạo tại địa phương.

Kiểm sát viên luận tội: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Như vậy, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ". Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Đào Văn Đ 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo.Về trách nhiệm dân sự, sau khi xảy ra tai nạn, bị cáo và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại, nay gia đình bị hại không có yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra. Về xử lý vật chứng: Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; tịch thu, tiêu hủy Đối với 01 phong bì được niêm phong dán kín, mặt trước có ghi dòng chữ "Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện G. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ TNGT xảy ra tại trục đường liên xóm A, xã G thuộc xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định ngày 24/6/2024".

Bị cáo Đào Văn Đ nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi của mình đã thực hiện là phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Khoảng 14 giờ 15 phút 24/6/2024, Đào Văn Đ điều khiển xe tải BKS: 18C-048.94 (không có giấy phép lái xe theo quy định) đi lùi trên trục đường liên xóm A, xã G theo hướng từ nhà văn hóa xóm A, xã G đi về phía trạm biến áp xóm B, xã G với tốc độ chậm. Cùng lúc này bà Lưu Thị S điều khiển xe đạp trên trục đường liên xóm A theo hướng từ trạm biến áp xóm B, xã G

đi xóm A, xã G. Mặc dù không quan sát thấy hết được phía sau, xe Đ không có tin hiệu cảnh báo và không có người hướng dẫn phía sau nhưng do chủ quan nên Đ tiếp tục cho xe đi lùi về phía sau đến khi bà Lưu Thị S điều khiển xe đạp đi lại gần phía sau xe Đ thì phần sau đuôi xe của Đ va chạm với xe bà S, đã cuốn bà S và xe đạp xuống gầm xe và kéo đi khoảng 10m thì dừng lại. Hậu quả bà S chết trên đường đi cấp cứu. Như vậy, hành vi lùi xe ô tô tải không có các biện pháp đảm bảo an toàn của Đào Văn Đ (không có giấy phép lái xe theo quy định) đã vi phạm Khoản 1 Điều 16 Luật giao thông đường bộ quy định về Lùi xe: "1. Khi lùi xe, người điều khiển phải quan sát phía sau, có tín hiệu cần thiết và chỉ khi nào thấy không nguy hiểm mới được lùi. …" gây hậu quả làm chết 01 người nên hành vi của Đào Văn Đ đã phạm vào tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" với tình tiết định khung hình phạt là "Không có giấy phép lái xe theo quy định" . Tội phạm và hình phạt được quy định điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng của người khác. Hành vi của bị cáo xảy ra trong bối cảnh tai nạn giao thông đang là vấn đề nhức nhối của xã hội, gây nên tâm lý bất an lo lắng cho những người tham gia giao thông. Trong khi toàn xã hội đang tìm mọi biện pháp để giảm thiểu những vụ tai nạn giao thông, bị cáo coi thường pháp luật, điều khiển xe ô tô tải tham gia giao thông đường bộ không có giấy phép lái xe, không tuân thủ và chấp hành nghiêm chỉnh luật giao thông đường bộ, gây ra cái chết cho bị hại. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được áp dụng đối với bị cáo như sau:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên toà bị cáo đã khai báo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải. Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tự nguyện bồi thường, khắc phục hậu quả cho gia đình bị hại, gia đình bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo có đơn trình bày, bố bị cáo là thương binh, vợ chồng phải nuôi các con còn nhỏ kinh tế khó khăn được chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51của Bộ luật Hình sự.

Từ những phân tích, đánh giá nêu trên, xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, có hướng tự cải tạo nên xét thấy chưa cần thiết buộc bị cáo phải đi tập trung cải tạo mà cho bị cáo cải tạo tại địa phương (Theo đề xuất của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa) cũng đảm bảo yếu tố giáo dục phòng ngừa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tự nguyện hỗ trợ một phần mai táng phí cho gia đình bị hại nay đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, nên trách nhiệm dân sự không đặt ra.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với xe ô tô BKS: 18C-048.94, Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô nhãn hiệu CUULONG, BKS: 18C-048.94, Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc TNDS của chủ xe ô tô BKS: 18C-048.94, Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của xe ô tô BKS: 18C-048.94; 01 (một) giấy biên nhận mua bán xe ô tô BKS: 18C-048.94 và 01 xe đạp, quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của Đào Văn Đ và bà Lưu Thị S, CQĐT đã trả lại số tài sản và giấy tờ trên cho Đ và gia đình bà S.

- Đối với 01 phong bì được niêm phong dán kín, mặt trước có ghi dòng chữ "Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện G. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ TNGT xảy ra tại trục đường liên xóm A, xã G thuộc xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định ngày 24/6/2024", tịch thu cho tiêu huỷ.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự: Tuyên bố bị cáo Đào Văn Đ phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; xử phạt bị cáo Đào Văn Đ 03 (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Đào Văn Đ cho Ủy ban nhân dân xã G, huyện G, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 phong bì được niêm phong dán kín, mặt trước có ghi dòng chữ "Kính gửi: Cơ quan CSĐT Công an huyện G. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ TNGT xảy ra tại trục đường liên xóm A, xã G thuộc xóm A, xã G, huyện G, tỉnh Nam Định ngày 24/6/2024", (Được ghi chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng số:20/2025 ngày 02-12-2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Đào Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Đào Văn Đ, người đại diện hợp pháp của bị hại ông Lưu Công N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Công an huyện Giao Thủy;
- UBND xã Gi;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Lâm